VIETNAM ACADEMY OF AGRICULTURAL SCIENCES
AGRICULTURAL SCIENCE INSTITUTE FOR SOUTHERN COASTAL CENTRAL

Contract: (0256) 3846626 – 0989 226 345; Email: asisov@mard.gov.vn;
Web: http://www.asisov.org.vn/
Region 8, Nhon Phu Ward, Quy Nhon City, Binh Dinh prov., Vietnam

GIỐNG LÚA BĐR999

INBRED RICE VARIETY BĐR999

I. GIỚI THIỆU CHUNG

- Giống lúa thuần BĐR999 do Viện KHKT Nông Nghiệp Duyên hải Nam Trung bộ lai tạo và chọn lọc từ tổ hợp lai VTNA06/An Sinh 1399 (ANS1). Đặc điểm nổi bật là ngắn ngày, cứng cây, kháng đạo ôn, có năng suất từ 70 – 75 tạ/ha (thâm canh tốt có thể đạt >80 tạ/ha), hàm lượng amylose cao.
- TGST: Vụ Đông Xuân 100-105 ngày; Hè Thu từ 90-95 ngày.
- Chiều cao cây 95-100 cm, cứng cây. Kháng đạo ôn điểm 1-3, nhiễm nhẹ bệnh thối thân ở vụ Hè Thu.
- Khối lượng 1000 hạt 22-23 gam. Hạt gạo dài trung bình (5,6 mm), tỷ lệ gạo xát trắng 74,8%, tỷ lệ gạo xát nguyên 68,4%, amylose > 26%, cơm khô, hạt cơm rời, cứng, phù hợp cho chế biến.
- Giống lúa BĐR999 có khả năng thích nghi rộng, phù hợp với cơ cấu 2 - 3 vụ.

Main traits

- Inbred rice variety BĐR999 was developed from the cross between VTNA06 and ANSINH 1399 by ASISOV. Outstanding characteristics are short growth duration (105 days in Witer-spring and 95 days in Summer-Autunm), stiff stem, blast resistance (score 1-3), high amylose content (>26%) its suitable for processing the rice products.

II. KỸ THUẬT CANH TÁC CHO VÙNG NAM TRUNG BỘ VÀ TÂY NGUYÊN

1. Thời vụ: Theo khuyến cáo của địa phương với nhóm giống lúa ngắn ngày.

- Vụ Đông Xuân gieo sạ từ ngày 30/11 - 25 /01 năm sau.

- Vụ Hè Thu từ ngày 10/4 - 20/6.

2. Lượng giống gieo sạ

- Sạ cụm: 40 – 60 kg/ha; Sạ hàng: từ 60 – 80 kg/ha; Sạ lan: từ 100 – 120 kg/ha

3. Xử lý và ngâm ủ

3.1. Ngâm giống

Thời gian ngâm giống tùy thuộc vào từng loại giống và tùy từng vụ, vụ Đông Xuân từ 36 - 48 giờ, vụ Hè Thu từ 24 - 36 giờ. Khi hạt no nước thì vớt ra rửa sạch chua, để ráo nước trước khi đem ủ.

3.2. Ủ giống

Cần phải ủ kín đảm bảo đủ ấm cho hạt nảy mầm nhanh và đều. vụ Đông Xuân thời gian ủ từ 36 – 40 giờ, vụ Hè Thu ủ từ 24 - 36 giờ, trong vòng 24h đầu không nên mở giống ra, sau 24h ủ kiểm tra tỷ lệ nẩy mầm và độ ẩm của giống, sau đó nhúng qua nước để khô và đưa đi ủ tiếp, thời gian ủ tùy thuộc vào độ dài và tỷ lệ nảy mầm của giống. Khi kiểm tra hạt thấy mầm dài khoảng 1/3 đến 1/2 hạt giống là đủ tiêu chuẩn đem gieo sạ.

4. Làm đất

- Cày dầm/hoặc cày ngâm (cày lần 1): trước khi gieo trồng 30-45 ngày. Cày sâu 15-20 cm. Trước gieo trồng 7-10 ngày tiến hành tháo nước vào ruộng để tạo đất ẩm. Trước gieo trồng 2-3, tiến hành vệ sinh và tháo nước vào ruộng với độ cao từ 1-2 cm, cày đất 2 lượt và cày sâu từ 15-20 cm (cày lần 2). Cày xong tiến hành bừa lỉa lần 1 và bừa lán mặt lần 2.

- Cày ải (cày lần 1): Cày ải trước khi gieo trồng 15-20 ngày, cày sâu 15-20 cm. Trước gieo trồng 5-7 ngày tiến hành tháo nước vào ruộng để tạo đất ẩm. Trước gieo trồng 2-3 ngày, tiến hành vệ sinh và tháo nước vào ruộng với độ cao từ 1-2 cm, cày đất 2 lượt và cày sâu từ 15-20 cm (cày lần 2). Cày xong tiến hành bừa lỉa lần 1 và bừa lán mặt lần 2.

5. Kỹ thuật bón phân: Lượng phân bón tính cho 01 ha (10.000 m^2)

- Phân hữu cơ: 5 tấn phân chuồng/ha hoặc 1,5 - 2,0 tấn phân hữu cơ vi sinh/ha.

- Vôi bột: 400 - 500 kg/ha.

- Phân bón đa lượng:

+ Đối với chân đất có độ phì khá: 80-90 kg N/ha, 60-70 kg P_2O_5 và 60-70 kg K_2O.

+ Đối với chân đất có độ phì kém: 100-110 kg N/ha, 70-80 kg P_2O_5 và 70-80 kg K_2O.

** Phương thức bón phân:*

- Bón lót phân hữu cơ và vôi khi cày lần 2.

- Bón lót 20% N + 80% P_2O_5 + 20% K_2O trước khi bừa láng mặt ruộng.

- Bón thúc: + Lần 1 (giai đoạn cây con): Sau sạ 8-12 ngày với lượng 20% N + 20% P_2O_5;

+ Lần 2 (giai đoạn đẻ nhánh): Sau sạ 18-22 ngày với lượng 30% N + 40% K_2O;

+ Lần 3 (giai đoạn làm đòng): Sau sạ 40-50 ngày với lượng 30% N + 40% K_2O.

6. Phòng trừ sâu bệnh hại lúa

- Cần phải theo dõi đồng ruộng thường xuyên, xác định mức độ gây hại các đối tượng sâu bệnh hại phổ biến và quyết định các biện pháp phòng trừ. Khi đến ngưỡng cần sử dụng biện pháp hóa học, phải theo nguyên tắc "4 đúng" (Đúng loại thuốc – Đúng liều lượng – Đúng lúc – Đúng cách). Đặc biệt, đối với giống BĐR999 cần chú ý đến bệnh thối thân – thối bẹ trong vụ Hè Thu do đó cần theo dõi và sử dụng thuốc đặc trị (Kasumin 2L + Anti_xo 200WP, Starner 20WP...) để phun phòng bệnh ở giai đoạn trước trổ 7 – 10 ngày và sau khi trổ đều.

7. Thu hoạch

Khi số hạt/bông chín vàng trên 90% toàn ruộng thì tiến hành thu hoạch.

VIỆN KHKT NÔNG NGHIỆP DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ

Kính chúc bà con được mùa bội thu!